

Bản án số: 11/2026/HS-ST

Ngày: 09 - 02 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 - PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Cao Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Bá Khiên và ông Lương Khắc Tiệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Thế Anh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 16 - Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Lê Thuý Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2026 tại Tòa án nhân dân khu vực 16 - Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2026/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2026/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

NGÀN VĂN C, sinh ngày 17 tháng 11 năm 1982 tại M - Phú Thọ. Căn cước công dân số: 017082007863. Nơi ĐKKTT/Chỗ ở: xóm M, xã M, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngàn Văn M và bà Hà Thị N (đã chết); bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án: có 01 tiền án; ngày 17/3/2005, bị Toà án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hoà Bình xử phạt 24 tháng tù về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ (Bản án số 20/2005/HS-ST), chưa được xoá án tích do chưa thực hiện xong các nghĩa vụ theo bản án.

Tiền sự: Có 01 tiền sự; ngày 04/11/2022 bị Toà án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hoà Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng (Quyết định số 22/2022/QĐ-TA). Chấp hành xong ngày 21/10/2024.

Nhân thân: Bị cáo bị Toà án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hoà Bình 05 lần xử phạt tù về tội Trộm cắp tài sản, cụ thể: xử phạt 12 tháng tù theo Bản án số 17/2007/HS-ST ngày 15/6/2007; xử phạt 12 tháng tù theo Bản án số 33/2008/HS-ST ngày 21/10/2008; xử phạt 18 tháng tù theo Bản án số 14/2010/HS-ST ngày 18/5/2010; xử phạt 18 tháng tù theo Bản án số 03/2012/HS-ST ngày 15/02/2012; xử phạt 09 tháng tù theo Bản án số 38/2013/HS-ST ngày 19/11/2013.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/10/2025. Có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Ông Vi Văn H, sinh năm 1984. Trú tại: xóm Đ, xã M, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngân Văn C là đối tượng bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 322/QĐ-UBND ngày 18/9/2025 của Ủy ban nhân dân xã M, tỉnh Phú Thọ. Ngày 24/10/2025, Ngân Văn C bị công an kiểm tra (test) nước tiểu phát hiện dương tính với H1 và ma túy tổng hợp. Ngân Văn C khai nhận có sử dụng ma túy một lần vào ngày 23/10/2025 sau khi mua được 01 viên ma túy tổng hợp và một mảnh Heroine từ một người đàn ông tại khu vực xóm P, xã M, tỉnh Phú Thọ. Mua được ma túy bị cáo trộn lẫn với nhau và tiêm chích vào cơ thể, đến ngày 24/10/2025 thì bị kiểm tra phát hiện dương tính với H1 và ma túy tổng hợp.

Tang vật thu giữ được tại giai đoạn điều tra và quá trình xử lý vật chứng: Vật chứng thu giữ là mẫu nước tiểu của Ngân Văn C, đã sử dụng hết để giám định.

Tại kết luận giám định số 2873/KL-KTHS, ngày 25/10/2025 của Phòng PC09 - Công an tỉnh P kết luận: Trong mẫu nước tiểu của Ngân Văn C có tìm thấy chất ma túy loại Morphine, Methamphetamine và A. Morphine là sản phẩm chuyển hoá của Heroine trong cơ thể.

Tại Bản cáo trạng số 21/CT-VKS-KV16 ngày 08/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Phú Thọ đã truy tố bị cáo Ngân Văn C về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân dạng, căn cước nên Cáo trạng không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung quyết định truy tố, tội danh, điều khoản luật áp dụng đối với bị cáo. Xác định bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 30 đến 32 tháng tù.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình; không có ý kiến gì về nội dung cáo trạng phản ánh; không kêu oan. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, của Cơ quan điều tra, của Kiểm sát viên và Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên xác nhận là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng.

[2] *Về căn cứ xác định tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo:* Ngày 23/10/2025, bị cáo Ngân Văn C đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; đã mua 01 viên ma túy tổng hợp và 01 mảnh Heroine hoà trộn với nhau và tiêm chích vào cơ thể. Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người chứng kiến, kết quả giám định và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Hành vi sử dụng ma túy của bị cáo diễn ra đang trong quá trình bị cáo bị quản lý sau cai nghiện. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2025. Vì vậy, Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh, điều khoản luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:* Tội phạm mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội; đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất gây nghiện của Nhà nước được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương. Bản thân bị cáo là người có nhận thức xã hội, có hiểu biết pháp luật, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng lại nghiện chất ma túy, không từ bỏ được chất ma túy. Ma túy là hiểm họa của xã hội, là nguyên nhân gây mất an ninh trật tự xã hội, gây ra các tệ nạn xã hội và là nguồn gốc làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy, biết Nhà nước cấm sử dụng các chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo nhân thân xấu, đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng vẫn không cai được nghiện. Do vậy, cần áp dụng đối với bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đủ để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích và để răn đe, phòng ngừa chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo có một tiền án nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015. Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[5] *Về án phí:* Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 256a Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự 2025; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngân Văn C phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngân Văn C 32 (Ba mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính ngày bị bắt để tạm giam 24/10/2025.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Ngân Văn C phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 16 – Phú Thọ;
- Phòng PC10 – Công an Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Phòng THADS khu vực 16 – Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Cao Sơn